

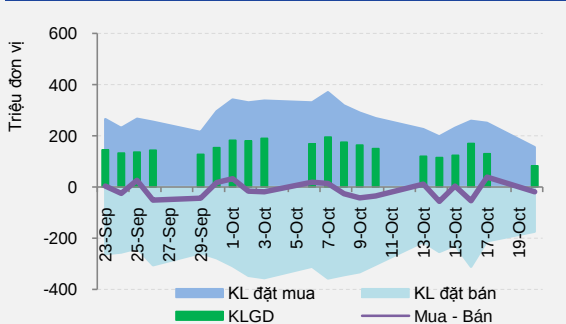
BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày: 20/10/2014

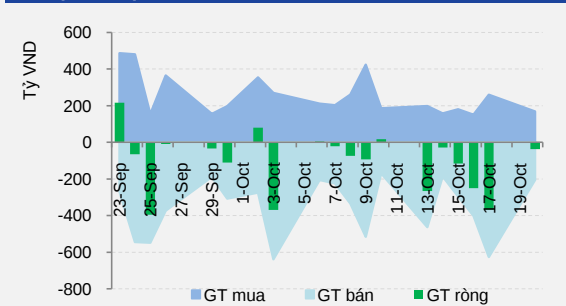
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	589.2	87.3
% Thay đổi	↑ 0.7%	↓ -0.4%
KLGD (CP)	82,444,742	59,241,500
GTGD (tỷ đồng)	1,531.42	800.23
Tổng cung (CP)	174,053,370	86,988,500
Tổng cầu (CP)	155,564,970	74,527,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	5,150,300	967,220
KL mua (CP)	4,974,720	1,230,600
GTmua (tỷ đồng)	167.69	15.68
GT bán (tỷ đồng)	206.17	26.11
GT ròng (tỷ đồng)	(38.48)	(10.43)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.80%	13.4	3.4	2.3%
Công nghiệp	↓ -0.29%	21.4	1.3	18.7%
Dầu khí	↑ 0.11%	8.2	2.2	7.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.07%	18.6	2.2	8.3%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.06%	11.0	2.8	0.6%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.02%	12.2	3.7	13.4%
Ngân hàng	↑ 0.39%	8.4	1.2	5.1%
Nguyên vật liệu	↑ 1.24%	13.5	2.3	9.3%
Tài chính	↑ 0.33%	16.8	3.8	31.3%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 1.98%	15.4	4.8	3.2%
VN - Index	↑ 0.68%	14.9	2.8	65.9%
HNX - Index	↓ -0.42%	15.4	1.8	34.1%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

Thị trường mở đầu phiên giao dịch đầu tuần với diễn biến trái chiều trên 2 sàn. Tuy nhiên, tâm lý chung không có nhiều khác biệt khi sự thận trọng của bên mua và sự tiết chế giá thấp của bên bán khiến thanh khoản bị giảm sút khá mạnh.

VN-Index có phiên tăng điểm khá tốt với mức tăng 0,68%, đóng cửa ở mức 589,24 điểm. Đóng cửa phiên sáng, chỉ số này tăng tới 1,11% do một số cổ phiếu vốn hóa lớn có lực cầu bất ngờ mạnh kết hợp lực bán giá thấp bị tiết giảm đã đồng loạt đẩy thị trường xanh điểm điểm. Tuy nhiên, bên mua cũng thể hiện tâm lý thận trọng, tìm cơ hội mua tại các mức giá tốt khi cổ phiếu điều chỉnh trong phiên. Điều này khiến diễn biến thị trường diễn ra chậm và thanh khoản sụt giảm với chỉ 82,4 triệu đơn vị được khớp trong phiên, tương ứng giá trị giao dịch chỉ khoảng 1.500 tỷ đồng, giảm tới hơn 50% so với lượng giao dịch bình quân của tuần trước. Độ rộng thị trường nghiêng về phía các cổ phiếu tăng điểm khi có tới 114 mã tăng, trong khi số mã giảm cũng lên tới 99 mã. Dòng tiền chủ yếu tập trung vào nhóm các cổ phiếu Bluechips và các mã dẫn dắt thị trường như PVD, GAS, MSN.

GAS là tiêu điểm dẫn dắt đà tăng cũng như là nhân tố kéo mạnh VN-Index trong phiên hôm nay khi tăng khá mạnh từ đầu phiên, duy trì được đà tăng tới cuối phiên và đóng cửa ở mốc 102 nghìn/cp, tăng 2% so với phiên giao dịch cuối tuần trước. Sau 6 phiên giảm điểm liên tục, cổ phiếu này đã mất tới 13,7% với lượng bán ròng rất mạnh của khối ngoại. MSN cũng có diễn biến khá bất ngờ với lượng cầu bất ngờ cao vọt trong phiên giúp cổ phiếu này tăng mạnh từ vùng đáy thấp nhất tính từ 2011 tới nay. Chốt phiên giao dịch, mã này tăng 1,27%, lên mốc 79.500 đồng/cp. Mức tăng khá mạnh của cổ phiếu này đã tạo nên một sóng hồi khá đẹp cho VN-Index sau thời gian nhịp giảm khá rõ trong phiên khiến đà tăng của chỉ số này bị ảnh hưởng mạnh. PVD cũng gây bất ngờ với lực cầu bất ngờ rất khỏe, mạnh dần về cuối phiên và chốt phiên ở mức cao nhất trong ngày với mức tăng 1,72%.

HNX-Index không có được diễn biến tăng điểm tốt tại các cổ phiếu chủ chốt khiến chỉ số này có xu hướng đuối dần về cuối phiên và chốt phiên giảm 0,36 điểm (0,42%) về mức 87.27 điểm – vẫn đang trong xu thế giao dịch quanh vùng hỗ trợ 87.5 điểm. Độ rộng thị trường cũng thể hiện sự cân bằng khi có 99 mã tăng điểm và 100 mã giảm điểm. HNX-Index phản ánh nguyên nhân của sự giảm điểm trên sàn HNX khi trong rõ này không có mã nào tăng điểm trong khi có tới 21 mã giảm điểm. Nhóm các cổ phiếu chứng khoán, dầu khí đều có diễn biến thiếu tích cực khi các cổ phiếu chủ chốt của 2 nhóm này đều tiếp tục xu thế bán ròng khá mạnh. PVS tiếp tục gây thất vọng khi giảm điểm trọn vẹn trong suốt phiên giao dịch, đóng cửa ở sát mức giá thấp nhất trong phiên và bị khối ngoại tiếp tục bán ròng rất mạnh.

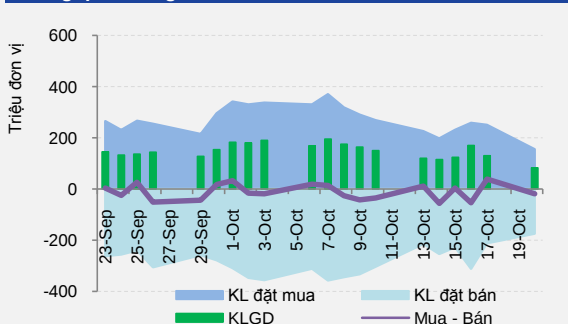
BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày: 20/10/2014

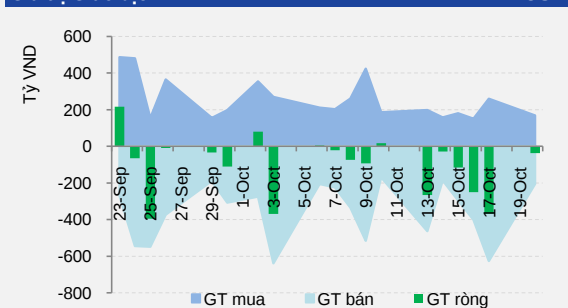
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	589.2	87.3
% Thay đổi	↑ 0.7%	↓ -0.4%
KLGD (CP)	82,444,742	59,241,500
GTGD (tỷ đồng)	1,531.42	800.23
Tổng cung (CP)	174,053,370	86,988,500
Tổng cầu (CP)	155,564,970	74,527,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	5,150,300	967,220
KL mua (CP)	4,974,720	1,230,600
GTmua (tỷ đồng)	167.69	15.68
GT bán (tỷ đồng)	206.17	26.11
GT ròng (tỷ đồng)	(38.48)	(10.43)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.80%	13.4	3.4	2.3%
Công nghiệp	↓ -0.29%	21.4	1.3	18.7%
Dầu khí	↑ 0.11%	8.2	2.2	7.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.07%	18.6	2.2	8.3%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.06%	11.0	2.8	0.6%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.02%	12.2	3.7	13.4%
Ngân hàng	↑ 0.39%	8.4	1.2	5.1%
Nguyên vật liệu	↑ 1.24%	13.5	2.3	9.3%
Tài chính	↑ 0.33%	16.8	3.8	31.3%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 1.98%	15.4	4.8	3.2%
VN - Index	↑ 0.68%	14.9	2.8	65.9%
HNX - Index	↓ -0.42%	15.4	1.8	34.1%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)				
GTGD (triệu VND)				

PVX cũng có phiên giao dịch khá yếu ớt với lượng khớp chỉ khoảng 3,5 triệu đơn vị, chốt phiên giảm hơn 3,2%. Các mã lớn thuộc nhóm tài chính, chứng khoán cũng cùng chung xu thế điều chỉnh giảm với lượng giao dịch khá ẻo uột.

Khối ngoại trong phiên giao dịch đầu tuần đã hăm bót đà bán mặc dù xu hướng bán ròng tiếp tục được duy trì. Khối này bán ròng hơn 38 tỷ đồng trên HOSE, tập trung tiếp tục vào các mã Bluechips như HAG, PVD và VIC. Trên HNX, khối này cũng duy trì đà bán ròng nhẹ với giá trị hơn 10 tỷ đồng, tập trung mạnh vào 2 mã dầu khí lớn trên sàn là PVC và PVS.

Tóm tắt các thông tin vĩ mô trong phiên họp quốc hội thường kỳ: Trong báo cáo thẩm tra của Ủy ban kinh tế Quốc hội được đưa ra trong phiên họp thường kỳ hôm nay, các yếu tố trì trệ của nền kinh tế như tổng cầu suy giảm, chỉ số hàng tồn kho tiếp tục tăng cao, và số doanh nghiệp giải thể, dừng hoạt động vẫn lớn, đặc biệt đã xuất hiện nhiều doanh nghiệp có quy mô trung bình và lớn phải giải thể, ngừng hoạt động là các dấu hiệu cho thấy các doanh nghiệp nội địa hiện vẫn đang gặp rất nhiều khó khăn, thách thức. Mặc dù các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô đã có nhiều cải thiện, nhưng đóng góp chủ yếu vẫn thuộc về khu vực các doanh nghiệp có vốn đầu tư FDI. Báo cáo cũng cho thấy vấn đề xử lý nợ xấu vẫn tiến triển khá chậm chạp, tỷ lệ nợ xấu tại các ngân hàng thương mại đang có xu hướng tăng trở lại, tính tới cuối tháng 7/2014, tỷ lệ nợ xấu ở mức 4,17%, tăng khá mạnh so với mức 3,61% tính tới cuối tháng 12/2013.

Nhận định thị trường: Thị trường có phiên giao dịch đầu tuần khởi sắc với dấu ấn từ sự hồi phục tốt của nhóm các cổ phiếu trụ sau đã điều chỉnh liên tiếp trong thời gian vừa qua. Tuy nhiên, thanh khoản giảm sút khá mạnh do tâm lý thận trọng vẫn còn rất cao và giao dịch của khối ngoại vẫn chưa có chuyển biến tích cực khiến phiên tăng điểm hôm nay không cho nhiều tín hiệu đảm bảo cho sự hồi phục của thị trường trong các phiên sắp tới.

Chúng tôi đánh giá rủi ro điều chỉnh trong ngắn hạn của thị trường vẫn ở mức khá cao do đó khuyến cáo nhà đầu tư tiếp tục duy trì tỷ trọng cổ phiếu thấp trong danh mục. Đối với các nhà đầu tư chấp nhận mạo hiểm, các cổ phiếu tốt đã giảm sâu trong thời gian qua, có dấu hiệu về dòng tiền bắt đáy đã quay lại được chúng tôi khuyến nghị giải ngân với tỷ lệ thấp.

VN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

VN-Index có phiên tăng điểm khá tốt sau phiên hồi phục tích cực cuối tuần trước với dấu ấn từ đà tăng điểm trở lại của một loạt các cổ phiếu chủ chốt như GAS, PVD, VNM..

Thanh khoản có dấu hiệu giảm sút khá mạnh so với tuần trước. Tổng lượng khớp lệnh trên sàn chỉ đạt khoảng 82 triệu đơn vị tương ứng giá trị giao dịch hơn 1.500 tỷ, giảm mạnh hơn 50% so với lượng giao dịch bình quân tuần trước. Lượng giao dịch giảm cho thấy dấu hiệu tiết cung giá thấp, trong khi cầu vẫn có dấu hiệu thận trọng.

Đồ thị chỉ số này tạo thành 1 Doji tiếp theo sau Khi tạo thành một Doji với đuôi nến khá dài trong phiên trước đó. Dấu hiệu này cho thấy đà bán đã bị kìm hãm lại, tuy nhiên lực tăng vẫn chưa có dấu hiệu tăng tương ứng.

Nếu phiên giao dịch tiếp theo chỉ số này tăng điểm, dấu hiệu phân kỳ dương của chỉ số này và Stochastic sẽ xuất hiện. Đây là dấu hiệu tốt cho thấy đà tăng sẽ hồi phục trở lại.

HN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

HNX-Index có phiên điều chỉnh giảm điểm nhẹ quanh vùng hỗ trợ 87.5 điểm. Nhóm các cổ phiếu vốn hóa lớn thuộc họ dầu khí và chứng khoán vận động không tốt tác động khá tiêu cực tới chỉ số này.

Chỉ số này tiếp tục giao động quanh đường SMA50 và vùng hỗ trợ 87.5. Đây cũng là các vùng giá hỗ trợ cho chỉ số này trong ngắn hạn.

**BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mở trạng thái	Mua/Bán	Giá Mua/Bán	Giá mục tiêu	Giá stop loss	Giá hiện tại	Trạng thái hiện tại	Lãi/lỗ dự kiến	Ghi chú
-------	--------------------	---------	-------------	--------------	---------------	--------------	---------------------	----------------	---------

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T >= 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

VĨ MÔ - CHÍNH SÁCH

Khoảng 30% dự án đầu tư công không được giám sát

Trong số 34.000-36.000 dự án đầu tư công đang thực hiện, chỉ khoảng 60% là có thực hiện báo cáo giám sát.

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Ngân hàng đồng loạt tăng tỷ giá, giá vàng SJC giảm nhẹ

Giá vàng SJC giao dịch ở 35,75 – 35,87 triệu đồng/lượng, giảm 30 nghìn đồng/lượng so với cuối tuần trước. Hiện tỷ giá tại Vietcombank là 21.220 – 21.270 VND/USD, không đổi so với tuần trước. Trong khi đó, tăng 10 đồng cả mua vào và bán ra, giá USD tại ACB và Eximbank lên 21.210 – 21.280 VND/USD.

TP HCM: 990 doanh nghiệp tiếp cận được vốn vay ưu đãi

Tính đến nay, các ngân hàng thương mại trên địa bàn TP HCM đã ký kết cho hơn 990 doanh nghiệp vay gần 37.500 tỷ đồng với lãi suất ưu đãi từ 6 - 11%/năm.

Tỷ lệ nợ xấu đến hết tháng 8 là 3,9%

Cuối tháng 7, NHNN cho biết tỷ lệ nợ xấu của toàn hệ thống là 4,17%, tăng so với mức 3,61% cuối năm 2013. Trong khi đó, tỷ lệ nợ xấu đến cuối tháng 8 là 3,9% trên tổng dư nợ.

TIN TỨC NGÀNH

Doanh nghiệp dệt may tìm đường cán đích tỷ USD

Mở rộng sản xuất, đầu tư công nghệ, nâng cao khả năng tự túc nguyên liệu là giải pháp doanh nghiệp đưa ra nhằm cán đích tỷ USD trong 5 năm tới. Nếu hiệp định TPP được hoàn tất, ngành dệt may có thể cán đích 25 tỷ USD xuất khẩu trước năm 2020.

Nga bắt đầu thanh tra 6 doanh nghiệp thủy sản Việt Nam

Từ 20 đến 30-10, Đoàn thanh tra Nga sẽ thanh tra 6 DN chế biến thủy sản của Việt Nam, có nhu cầu XK vào Liên bang Nga và Liên minh Hải quan.

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

USD tiếp tục tăng giá

Chỉ số đôla ICE tăng lên 85,2 điểm trong phiên giao dịch ngày 17/10 nhưng lại giảm nhẹ trong cả tuần. Cụ thể, euro giảm 0,36% so với USD xuống 1,2761 USD. Trong khi đó, USD tăng 0,52% so với yên lên 106,87 yên. □

Chứng khoán Mỹ đồng loạt tăng điểm

Chỉ số S&P 500 tăng 1,3% lên 1.886,76 điểm. Chỉ số này đã giảm 1% trong cả tuần, ghi nhận tuần thứ 4 giảm điểm liên tiếp. Chỉ số Dow Jones tăng 1,6% xuống 16.380,41 điểm, ghi nhận phiên tăng điểm đầu tiên trong 7 ngày qua.

Giá dầu hồi phục, ghi nhận ngày thứ 2 tăng liên tiếp

Giá dầu Brent giao tháng 12 trên sàn ICE Futures Europe tăng 34 cent lên 86,16 USD/thùng. Giá dầu ngọt nhẹ giao tháng 11 trên sàn Nymex New York tăng 5 cent lên 82,75 USD/thùng.



KẾT QUẢ KINH DOANH

Than Mông Dương lãi 9 tháng trước thuế gần 16 tỷ đồng	Riêng quý III/2014, lợi nhuận sau thuế đạt hơn 2 tỷ đồng, so với khoản lỗ 33 tỷ đồng cùng kỳ 2013. Lũy kế 9 tháng đầu năm, LNST đạt 12,36 tỷ đồng, tương ứng EPS đạt 819 đồng.
VHG lãi sau thuế đạt gần 52 tỷ đồng quý III/2014	Lợi nhuận sau thuế quý III/2014 đạt 52,73 tỷ đồng, tăng 150% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng đầu năm, Công ty đạt 309 tỷ đồng doanh thu và gần 81 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, hoàn thành 88% kế hoạch doanh thu và vượt 8% kế hoạch lợi nhuận.
PV Drilling đạt khoảng 1.900 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế 9 tháng	PV Drilling đạt trên 15.000 tỷ đồng doanh thu và khoảng 1.900 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tương ứng tăng 44% và 36% so với cùng kỳ. Với kết quả này, lợi nhuận sau thuế của PV Drilling đã vượt 16% kế hoạch năm (1.650 tỷ đồng).
SHN lỗ tiếp hơn 73 tỷ đồng quý III/2014	Lũy kế 9 tháng đầu năm, SHN lỗ gần 76,79 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là 324,75 tỷ đồng.
CTS lợi nhuận quý III đạt hơn 15 tỷ đồng	Lũy kế 9 tháng đầu năm, lợi nhuận của CTS giảm nhẹ khoảng 3%, đạt hơn 46 tỷ đồng.
KSD: Quý 3, doanh thu tăng 123%, lãi ròng vẫn giảm 38%	Lũy kế 9 tháng đầu năm, KSD đạt doanh thu gần 79 tỷ đồng và lãi ròng 1.58 tỷ đồng, lần lượt thực hiện 50% và 20% chỉ tiêu kế hoạch đề ra (đi
CNG: Sau 9 tháng, lợi nhuận đạt 83% kế hoạch	Lũy kế 9 tháng đầu năm, doanh thu thuần công ty đạt 810 tỷ đồng, tăng 14% và lợi nhuận sau thuế 91 tỷ đồng, giảm 4% so với cùng kỳ năm trước.
NSC: Quý 3 lãi ròng 25 tỷ đồng	Lũy kế 9 tháng đầu năm, NSC ghi nhận 455.9 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 14%; lãi ròng 84.2 tỷ đồng, tăng trưởng 7%.
HTV: Lãi lũy kế 9 tháng chỉ bằng một nửa cùng kỳ	Lũy kế qua 9 tháng, lợi nhuận trước thuế (LNTT) của HTV đạt 14 tỷ đồng, cũng chỉ bằng một nửa so với cùng kỳ (21.1 tỷ đồng). Với kết quả này, hiện HTV đã thực hiện được 60% kế hoạch năm 2014.

HOẠT ĐỘNG SXKD

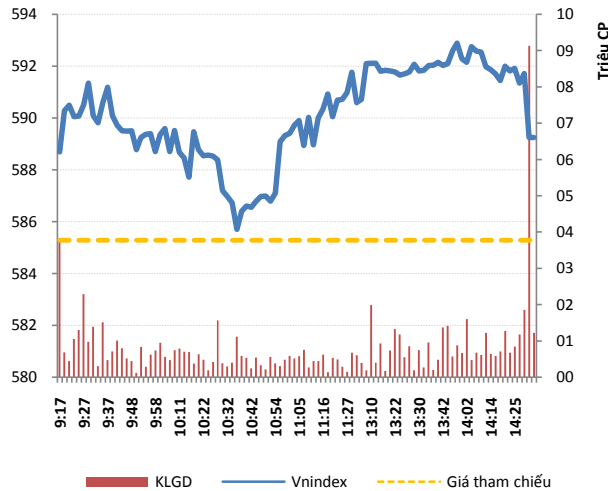
TIN TỨC KHÁC

CTI mở L/C trả chậm 935,044 USD tại SHB	HDQT CTCP Đầu tư Phát triển Cường Thuận Idico (HOSE: CTI) đã thông qua việc mở L/C (cam kết thanh toán có điều kiện bằng văn bản) trả chậm tại Ngân thành TMCP Sài Gòn Hà Nội - chi nhánh Đồng Nai (SHB) số tiền 935,044 USD.
ONE: Tháng 12 bắt đầu trả cổ tức 2013 bằng tiền mặt tỷ lệ 10%	Theo đó, cổ tức năm 2013 sẽ được ONE chi trả làm 2 đợt: Đợt 1 công ty sẽ trả 5% vào 25/12/2014 và đợt 2 sẽ trả 5% còn lại vào 23/4/2015. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông là 26/11/2014.

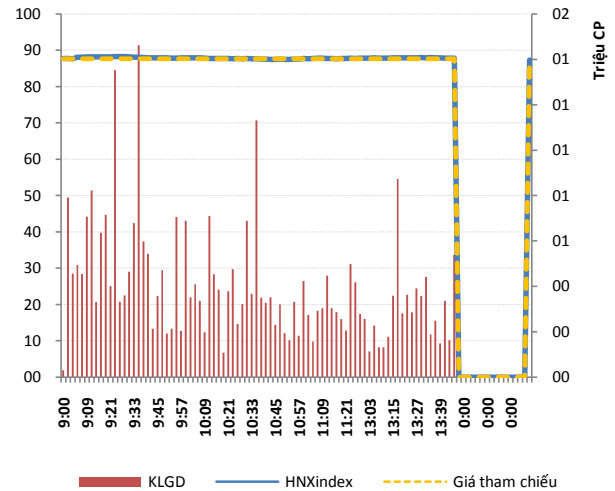


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

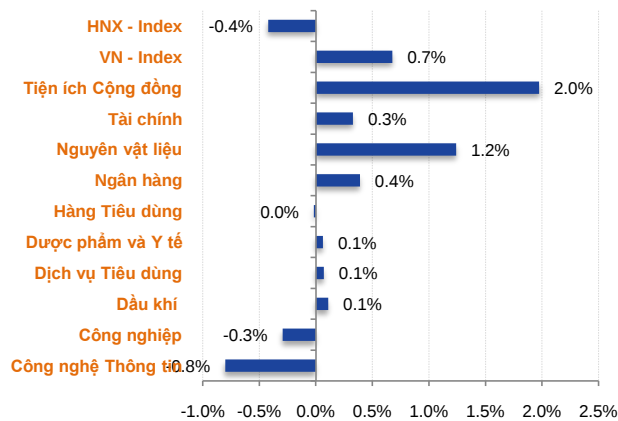
KLGD và VN-Index trong phiên



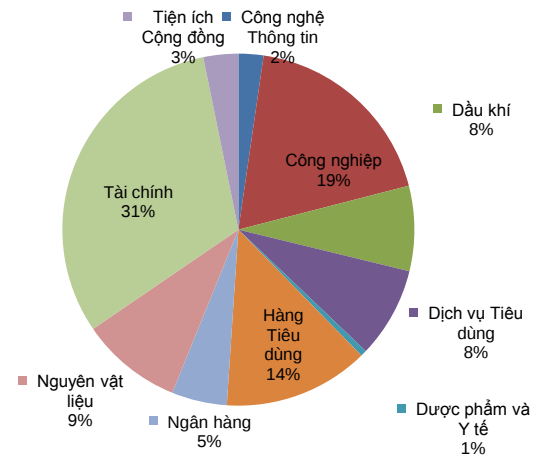
KLGD và HNX-Index trong phiên



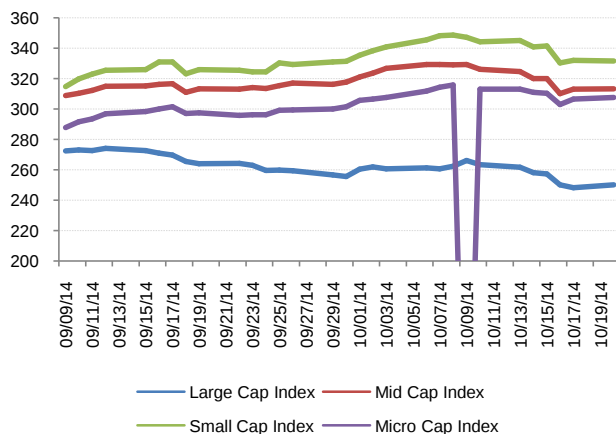
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



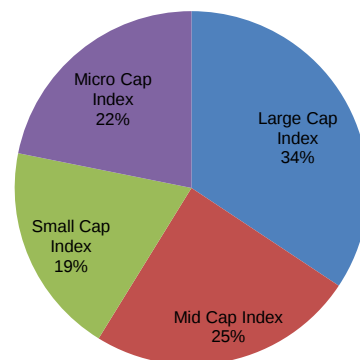
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VCB	651,970	HAG	728,420
2	KBC	483,000	PVD	279,920
3	SAV	220,000	HT1	276,710
4	HPG	206,880	VIC	258,700
5	DXG	176,760	KDC	193,890

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	IVS	289,500	PVC	366,100
2	SHB	232,900	PVS	151,800
3	PVL	221,200	VCG	71,800
4	KLS	40,000	TNG	26,300
5	BVS	25,000	SD9	21,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	11.2	11.3	↑ 0.89%	12,108,410
VHG	15.4	16.2	↑ 5.19%	4,153,810
ITA	8.6	8.5	↓ -1.16%	3,906,200
KBC	15.7	15.4	↓ -1.91%	3,624,770
OGC	12.1	12.0	↓ -0.83%	2,476,880

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLF	11.7	11.8	↑ 0.85%	14,014,375
SHB	8.7	8.7	→ 0.00%	8,325,372
FIT	26.2	27.2	↑ 3.82%	3,703,930
PVX	6.1	5.9	↓ -3.28%	3,506,743
ASA	19.8	17.9	↓ -9.60%	2,298,700

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SCD	24.8	26.5	1.7	↑ 6.85%
TDW	21.9	23.4	1.5	↑ 6.85%
FMC	22.3	23.8	1.5	↑ 6.73%
MDG	6.0	6.4	0.4	↑ 6.67%
NBB	21.0	22.4	1.4	↑ 6.67%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BTH	7.0	7.7	0.7	↑ 10.00%
AME	4.0	4.4	0.4	↑ 10.00%
SGC	35.2	38.7	3.5	↑ 9.94%
D11	11.1	12.2	1.1	↑ 9.91%
HDA	9.1	10.0	0.9	↑ 9.89%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SZL	20.0	18.6	-1.4	↓ -7.00%
RIC	18.6	17.3	-1.3	↓ -6.99%
BCE	11.6	10.8	-0.8	↓ -6.90%
THG	16.0	14.9	-1.1	↓ -6.88%
BT6	10.2	9.5	-0.7	↓ -6.86%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
S12	7.1	6.4	-0.7	↓ -9.86%
CTA	5.1	4.6	-0.5	↓ -9.80%
VNT	39.8	35.9	-3.9	↓ -9.80%
BBS	14.4	13.0	-1.4	↓ -9.72%
ASA	19.8	17.9	-1.9	↓ -9.60%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	12,108,410	12.7%	1,375	8.2	0.8
VHG	4,153,810	16.0%	1,822	8.9	1.4
ITA	3,906,200	1.1%	129	65.9	0.8
KBC	3,624,770	4.3%	586	26.3	1.2
OGC	2,476,880	2.5%	271	44.3	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLF	14,014,375	16.7%	1,453	8.1	1.0
SHB	8,325,372	8.2%	965	9.0	0.7
FIT	3,703,930	38.5%	4,357	6.2	2.2
PVX	3,506,743	-128.0%	(3,098)	-	3.2
ASA	2,298,700	0.6%	59	302.6	1.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SCD	↑ 6.9%	13.5%	2,869	9.2	1.2
TDW	↑ 6.8%	18.8%	2,893	8.1	1.6
FMC	↑ 6.7%	23.2%	4,332	5.5	1.3
MDG	↑ 6.7%	-19.1%	(3,148)	(2.0)	0.5
NBB	↑ 6.7%	3.1%	2,246	10.0	0.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BTH	↑ 10.0%	-23.6%	(1,900)	8.1	1.0
AME	↑ 10.0%	0.6%	68	64.9	0.4
SGC	↑ 9.9%	16.4%	2,509	15.4	2.9
D11	↑ 9.9%	1.8%	432	28.3	0.7
HDA	↑ 9.9%	7.7%	887	11.3	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	651,970	10.6%	1,726	15.4	1.4
KBC	483,000	4.3%	586	26.3	1.2
SAV	220,000	-3.3%	(950)	-	0.5
HPG	206,880	28.3%	5,809	9.5	2.5
DXG	176,760	15.2%	1,733	8.2	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
IVS	289,500	2.2%	229	46.7	1.0
SHB	232,900	8.2%	965	9.0	0.7
PVL	221,200	-5.6%	(499)	-	0.6
KLS	40,000	6.8%	931	12.4	0.9
BVS	25,000	7.7%	1,345	10.6	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	193,290	33.6%	6,106	16.7	5.5
VNM	106,013	34.1%	6,122	17.3	4.8
VCB	70,890	10.6%	1,726	15.4	1.4
VIC	67,208	27.6%	3,395	13.8	2.5
MSN	58,497	-0.3%	(55)	-	4.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	17,957	21.7%	3,970	10.1	2.2
ACB	13,738	5.4%	741	20.4	1.2
SQC	8,584	-4.4%	(525)	-	7.6
SHB	7,709	8.2%	965	9.0	0.7
VCG	5,610	10.4%	1,296	9.8	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
IDI	2.59	11.5%	1,486	8.3	0.7
VPH	2.46	0.3%	48	180.4	0.6
SJS	2.39	4.0%	642	38.6	1.5
HT1	2.39	0.5%	52	311.8	1.6
UDC	2.29	0.2%	19	334.0	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NHA	3.34	0.4%	41	163.5	0.6
SHN	3.10	-16.3%	(385)	-	6.1
DCS	3.01	1.3%	133	42.1	0.5
KSD	2.88	4.4%	296	22.0	1.0
VCS	2.83	11.8%	2,984	10.1	1.4



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Tòa nhà Artex Sài
Gòn, Số 236-238
Ng.Công Trứ, P.Nguyễn Thái
Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.8.39151368
Fax: 84.8.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Đỗ Quang Hợp
hop.dq@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)